

Số: 1272/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 19 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Đồ án điều chỉnh Quy hoạch phân khu
Khu công nghiệp Đại Đồng – Hoàn Sơn giai đoạn II, tỉnh Bắc Ninh**

CHỦ TỊCH UBND TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: Số 07/2008/TT-BXD ngày 07/4/2008 hướng dẫn việc lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng; số 19/2008/TT-BXD ngày 20/11/2008 hướng dẫn lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng khu công nghiệp, khu kinh tế; số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ các văn bản số: 1524/UBND-XDCB ngày 16/6/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc hướng tuyến dự án đầu nối 110kV sau trạm 220kV Bắc Ninh 2; 3612/UBND-XDCB ngày 23/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh cục bộ hướng tuyến công trình điện đoạn qua dải cây xanh thuộc KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn giai đoạn I và II; 1797/UBND-CN ngày 26/11/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc vị trí xây dựng trạm biến áp 220kV-Bắc Ninh 2 (Tiên Sơn), hướng tuyến ĐDK-220kV-110kV đầu nối với trạm; 03/UBND-TNMT ngày 09/01/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa để thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

Trên cơ sở các ý kiến của các sở, ngành, địa phương tại các Văn bản số: 783/SXD-QLHT ngày 04/8/2014 của Sở Xây dựng về việc giải quyết chồng lấn quy hoạch KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn và tuyến đường dây 500/220kV Bắc Ninh 2 - Phố Mới, Hưng Yên; 1295/SXD-QLHT ngày 09/12/2015 của Sở Xây dựng về việc điều chỉnh cục bộ hướng tuyến công trình điện đoạn qua dải cây xanh thuộc KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn; 697/UBND-KTHT ngày 03/7/2017 của UBND huyện Tiên Du; 964/STNMT-CCQLĐĐ ngày 12/2/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường; 1011/SGTVT-QLCL ngày 09/6/2017 của Sở Giao thông vận tải; 717/SNN-QLXD ngày 08/6/2017 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; 422/SCT-QLCN ngày 19/6/2017 của Sở Công thương; 1174/PCBN-KT ngày 15/6/2017 của Công ty Điện lực Bắc Ninh về việc tham gia ý kiến đồ án điều chỉnh QHPK KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn giai đoạn II; 11/CV-UBND ngày 20/01/2017 của UBND xã Phật Tích; 02/CV-UBND ngày 13/01/2017 của UBND xã Hoàn Sơn; 04/CV-UBND ngày 12/01/2017 của UBND xã Tri Phương về việc tổng hợp lấy ý kiến tham gia cộng đồng dân cư về đồ án điều chỉnh QHPK KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn giai đoạn II;



Xét các văn bản số: 03/TTr-QH(ĐC) ngày 22/5/2017 của Chi nhánh Công ty cổ phần công nghệ viễn thông Sài Gòn tại Bắc Ninh (viết tắt là Công ty cổ phần Saigontel); văn bản số 401/BQL-QHXD ngày 12/6/2017 của Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bắc Ninh; báo cáo thẩm định số 204/BCTĐ-SXD ngày 15/8/2017 của Sở Xây dựng về việc phê duyệt điều chỉnh điều chỉnh QHPK KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn giai đoạn II,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đồ án điều chỉnh QHPK KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn giai đoạn II, với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Điều chỉnh ranh giới, quy mô KCN:

- Điều chỉnh ranh giới quy hoạch phía tây bắc để khớp nối với ranh giới KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn giai đoạn I; cập nhật hướng tuyến dự án đầu nối 110kV sau trạm 220kV Bắc Ninh 2 theo văn bản số 1524/UBND-XDCB của Chủ tịch UBND tỉnh ngày 16/6/2015. Mở rộng ranh giới phía đông tây để đảm bảo quy mô diện tích phù hợp văn bản số 03/UBND-TNMT ngày 09/01/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Điều chỉnh ranh giới phía tây nam để cập nhật dự án trạm biến áp 220kV và tuyến đường dây 500/200kV Bắc Ninh 2 - Phố Nối, Hưng Yên được Chủ tịch UBND tỉnh thỏa thuận hướng tuyến tại văn bản số 1797/UBND-CN ngày 26/11/2008. Điều chỉnh ranh giới phía đông bắc để cập nhật hướng tuyến đường dây 500/220kV Hiệp Hòa - Đông Anh - Bắc Ninh 2 đã được Chủ tịch UBND tỉnh cho phép điều chỉnh cục bộ hướng tuyến qua dải cây xanh thuộc KCN tại văn bản số 3612/UBND-XDCB ngày 23/12/2015.

- Với ranh giới được điều chỉnh như trên, tổng diện tích KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn giai đoạn II sau khi điều chỉnh giảm xuống còn khoảng 95,81ha.

2. Tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan và cơ cấu sử dụng đất

- Điều chỉnh quy mô, vị trí các khu chức năng cho phù hợp ranh giới điều chỉnh, đảm bảo hành lang an toàn lưới điện và nhu cầu sử dụng đất nhằm tạo hiệu quả khai thác tối ưu, cụ thể như sau:

+ Điều chỉnh vị trí khu đất hạ tầng kỹ thuật giáp phía đông nam sang vị trí giáp với khu hạ tầng kỹ thuật của KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn giai đoạn I.

+ Bổ sung bãi đỗ xe và khu dịch vụ công cộng (nhà điều hành, ngân hàng, các công trình dịch vụ...) phục vụ nhu cầu hoạt động trong KCN. Điều chỉnh vị trí khu đất hạ tầng kỹ thuật sang vị trí giáp khu hạ tầng kỹ thuật của KCN giai đoạn I; bố trí dải cây xanh cách ly phía đông nam KCN để gắn kết không gian với Khu du lịch Phật Tích theo Quy hoạch chung đô thị Bắc Ninh được phê duyệt.

- Cơ cấu sử dụng đất điều chỉnh như sau:

TT	Loại đất	Cơ cấu sử dụng đất theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 26/02/2010		Cơ cấu sử dụng đất sau khi điều chỉnh	
		Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
1	Đất xây dựng nhà máy	68,35	71,05	66,82	69,74
2	Đất cây xanh, mặt nước	13,57	14,11	13,60	14,19

3	Đất giao thông:	12,05	12,53	12,04	12,57
-	Đất đường giao thông	12,05	12,53	11,59	12,10
-	Đất bãi đỗ xe	0,00	0,00	0,45	0,47
4	Đất công trình đầu mối	2,23	2,32	2,02	2,11
5	Đất dịch vụ công cộng	0,00	0,00	1,33	1,39
	Tổng	96,20	100	95,81	100

3. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

- Các hệ thống phải đi ngầm, dùng chung (hào kỹ thuật hoặc tuynel), bao gồm: Cấp điện, cấp thoát nước, thông tin liên lạc, ống dẫn khí, ga (nếu có).

+ Tổ chức đảm bảo đầu nối đồng bộ, thống nhất toàn khu; cập nhật tuyến đường Tri Phương theo hiện trạng, điều chỉnh quy hoạch giao thông, hệ thống hạ tầng kỹ thuật phù hợp với nội dung điều chỉnh về ranh giới, quy hoạch sử dụng đất, đảm bảo các Quy chuẩn và Tiêu chuẩn hiện hành, bao gồm mặt cắt như sau: Mặt cắt 1 - 1 (20,5m = 5,0m + 10,5m + 5,0m); mặt cắt 2 - 2 (18,5m = 3,0m + 10,5m + 5,0m); mặt cắt 3 - 3 (3,0m + 7,5m + 5,0m).

+ Bãi đỗ xe: Khoảng 0,45ha.

+ Điều chỉnh công suất cấp điện, cấp nước, lưu lượng thoát nước thải cho KCN: Cấp điện: Khoảng 16.550,0kVA; Cấp nước: Khoảng 4.000m³/ngđ; Thoát nước thải: Khoảng 2.500m³/ngđ.

+ Quy hoạch chất thải rắn: Bố trí các thùng chứa rác được đặt trên vỉa hè. Chất thải rắn được phân loại thành hai loại vô cơ và hữu cơ. Rác thải được thu gom và chuyển đến Khu xử lý rác.

- Đánh giá tác động môi trường: Các giải pháp bảo vệ môi trường trong đồ án quy hoạch là cơ sở lập báo cáo đánh giá tác động môi trường khi lập dự án đầu tư.

Điều 2. Các nội dung khác thực hiện theo Quyết định số 300/QĐ-BXD ngày 26/02/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường và các sở, ngành liên quan; Ban quản lý các KCN Bắc Ninh; UBND huyện Tiên Du; Chi nhánh Công ty Cổ phần công nghệ viễn thông Sài Gòn tại Bắc Ninh và các tổ chức, cơ quan đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: HCTC, CN.XDCB, CVP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tiến Nhường